

Số: 431/QĐ-YHP

Hải Phòng, ngày 15 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Đề cương chi tiết và
Chương trình đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp 1

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân .

Căn cứ quyết định 1636/BYT-QĐ ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế ban hành quy chế đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp 1 ngành Y.

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo sau Đại học, Trưởng Bộ môn liên quan

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Đề cương chi tiết và Chương trình đào tạo Chuyên khoa cấp 1 Tâm thần, Mã số: 60.72.22CK

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Trưởng Bộ môn Tâm thần và các bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GDĐT (để b/c)
- Lưu ĐTSĐH;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP I

Chuyên ngành: TÂM THẦN

Mã số: 60.72.22 ck

Mục lục

1. Lời giới thiệu.....	28
2. Phần giới thiệu ngành nghề đào tạo	29
3. Mục tiêu yêu cầu đào tạo	30
4. Mô tả nhiệm vụ	31
5. Khung chương trình đào tạo.....	32
6. Phân bố quỹ thời gian của khoá học	32
7. Phân chia kế hoạch đào tạo các môn học theo ĐVHT.....	33
8. Mô tả thi tốt nghiệp	34
9. Cơ sở thực hành chủ yếu.....	35
10. Nội dung chương trình chi tiết	36
A. Các môn chung	40
B. Các môn cơ sở và hỗ trợ	46
C. Các môn chuyên ngành.....	57
11. Chi tiêu thực hành môn chuyên ngành.....	71
12. Cơ sở đào tạo.....	74
13. Hướng dẫn thực hiện chương trình	77
14. Danh sách cán bộ giảng dạy theo môn học.....	79

I. Cơ sở xây dựng chương trình:

Chương trình đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tâm thần được xây dựng trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau đây:

1 - Luật giáo dục được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá X thông qua ngày 27/06/2005.

2 - Nghị định số 75/2006/NĐ - CP ngày 02/08/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật giáo dục.

3 - Quyết định số 1636/QĐ - BYT ngày 25/05/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học.

4 - Chỉ thị 06 - CT/Tur của ban bí thư Trung ương Đảng ngày 22/01/2002 về việc củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở.

5 - Biên bản thông qua chương trình đào tạo chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tâm thần của hội đồng khoa học trường Đại học Y Hải Phòng do Chủ tịch Hội đồng ký

II - Giới thiệu ngành nghề đào tạo

1. Bậc học: Sau đại học.
2. Chuyên ngành đào tạo: Bác sỹ chuyên khoa Tâm thần
3. Chức danh sau khi tốt nghiệp: Bác sỹ chuyên khoa cấp I.
4. Mã số đào tạo: 60.72.22 CK
5. Thời gian đào tạo: 2 năm.
6. Hình thức đào tạo: Tập trung.
7. Đối tượng tuyển sinh: là bác sỹ đa khoa
8. Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Y Hải Phòng.
9. Bậc học có thể tiếp tục: Chuyên khoa cấp II, chuyển đổi thạc sĩ.

III - Mục tiêu đào tạo

1. Mục tiêu tổng quát:

Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tâm thần có kiến thức, thái độ, kỹ năng của một bác sỹ đa khoa có thêm một số kiến thức khoa học cơ bản về y dược học cơ sở của tâm thần học, có thể tự học vươn lên trở thành các chuyên gia y tế thực hành chuyên khoa tâm thần

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Kiến thức:

- + Trình bày được những kiến thức cơ bản về sinh bệnh học, dịch tễ học, nguyên nhân của các bệnh thường gặp trong chuyên ngành
- + Mô tả triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng của các bệnh Tâm thần thường gặp.
- + Chẩn đoán được các bệnh thường gặp trong chuyên ngành Tâm thần
- + Trình bày được về những kiến thức và kỹ thuật cơ bản, hiện đại, chuyên sâu về điều trị và phòng chống các rối loạn Tâm thần

2.2. Kỹ năng:

- + Điều trị có hiệu quả các rối loạn Tâm thần thường gặp.
- + Xử trí thành thạo một số cấp cứu Tâm thần thường gặp.
- + Huy động được các nguồn lực để làm tốt công tác phòng bệnh tại cộng đồng.
- + Có khả năng tự đào tạo, nghiên cứu nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn.

IV- Thi tuyển và thi tốt nghiệp

1. Thi tuyển:

1.1. Tiêu chuẩn dự tuyển: Theo quy định của Bộ y tế về đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I.

1.2 Môn thi tuyển: 2 môn

1.2.1. Môn chuyên ngành:

- Đề thi môn chuyên ngành Tâm thần
- Hình thức thi: Thi viết.

1.2.2. Môn cơ sở:

- Môn sinh lý học.
- Hình thức thi viết cải tiến.

2. Thi tốt nghiệp:

2.1 Điều kiện dự thi tốt nghiệp

- Học viên có đủ tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tốt nghiệp chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tâm thần

2.2. Môn thi tốt nghiệp: Tâm thần

- Lý thuyết: thi viết.
- Thực hành: trình bày một bệnh án về một bệnh cụ thể sau khi bác thăm và làm được 1 thủ thuật điều trị.

V. Bảng phân bố chi tiết môn học/ học phần theo học kỳ

STT	Tên chứng chỉ	ĐVHT LT+ TH	Tiết	Học kỳ			
				I	II	III	IV
1	A. Các môn chung:						
	1. Triết học	6	90	*			
	2. Ngoại ngữ chuyên ngành	10	150	*			
	3. Tin học	4	60	*			
2	B. Các môn cơ sở và hỗ trợ:						
	1. Thần kinh	5	75		*		
	2. Dược lý	8	120		*		
					*		
	C. Môn chuyên ngành:						
	1. Định hướng Tâm thần	9	135			*	
	2. Các rối loạn Tâm thần nội sinh	10	150			*	
	3. Các rối loạn Tâm thần thực tổn	10	150			*	*
	4. Lạm dụng chất và các rối loạn liên quan đến stress	10	150				*
	5. Các phương pháp điều trị bệnh Tâm thần	9	135				
	6. Giám định pháp y Tâm thần	9	135				
	Cộng	90	1350				
	Ôn và thi tốt nghiệp	10	150				
	Tổng cộng	100	1500				

VI – Khung chương trình đào tạo

STT	Khối lượng học tập	Đơn vị học trình - số tiết			
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tỷ lệ %
1	Các môn chung	20	18	2	20
2	Các môn hỗ trợ	13	8	7	13
3	Các môn chuyên ngành	57	18	39	57
4	Ôn và thi tốt nghiệp	10			10
	Cộng	100	44	48	100

VII- Phân bố quỹ thời gian của khoá học (tính theo tuần)

Học kỳ	Học tập	Thi	Tết/hè	Hoạt động khác	Dự trữ	Tổng
I	18	2	3	1	1	25
II	18	2	3	1	1	25
III	18	2	3	1	1	25
IV	16	4	3	1	1	25
Tổng	70	10	12	4	4	100

VIII. Chương trình tổng quát đào tạo
(Theo đơn vị học trình - tiết học)

1. Các môn học chung

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT tiết học	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT	TH
1	Triết học	6/90	75	15
2	Ngoại ngữ chuyên ngành	10/150	150	0
3	Tin học	4/60	30	30

2. Các môn cơ sở và hỗ trợ:

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT tiết học	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT	TH
1	3. Thần kinh	5/75	45	30
2	4. Dược lý	8/120	45	75

3. Các môn chuyên ngành:

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT tiết học	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT	TH
1	1. Định hướng Tâm thần	9/135	3	6
2	2. Các rối loạn Tâm thần nội sinh	10/150	3	7
3	3. Các rối loạn Tâm thần thực tổn	10/150	3	7
4	4. Lạm dụng chất và các rối loạn liên quan đến stress	10/150	3	7
5	5. Các phương pháp điều trị bệnh Tâm thần	9/135	3	6
6	6. Giám định pháp y Tâm thần	9/135	3	6
Cộng		57/855	18/270	39/585

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT ĐÀO TẠO
BÁC SỸ CHUYÊN KHOA CẤP I
CHUYÊN NGÀNH TÂM THẦN**

A. CÁC MÔN HỌC CHUNG

TÊN MÔN HỌC: TRIẾT HỌC

1. Số ĐVHT: 6 ĐVHT (5LT/1 Seminar - tiểu luận)

2. Số tiết học: 90 tiết

3. Số lần kiểm tra: 1

4. Chứng chỉ : 1

5. Mục tiêu môn học: Sau khi kết thúc khoá học học viên có khả năng:

5.1. Trình bày được những nội dung cơ bản của triết học.

5.2. Vận dụng có hiệu quả vào chuyên ngành của mình.

6. Nội dung:

STT	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thảo luận (tiết)	Tổng số (tiết)
1	Chương 1: Khái luận về triết học <i>Phần 1:</i> Triết học là gì ? <i>Phần 2:</i> Triết học phương Đông và Triết học phương Tây	16	4	20
2	Chương 2 : Triết học Mác – Lênin <i>Phần 1 :</i> Sự ra đời của Triết học Mác – Lênin <i>Phần 2 :</i> Chủ nghĩa duy vật biện chứng <i>Phần 3 :</i> Phép biện chứng duy vật <i>Phần 4 :</i> Chủ nghĩa duy vật lịch sử <i>Phần 5 :</i> Triết học Mác – Lênin trong giai đoạn hiện nay	30	15	45
3	Chương 3 : Mối quan hệ giữa Triết học và các khoa học <i>Phần 1 :</i> Mối quan hệ giữa khoa học và Triết học <i>Phần 2 :</i> Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển của khoa học	7	3	10
4	Chương 4 : Vai trò của khoa học công nghệ trong sự phát triển xã hội <i>Phần 1 :</i> Ý thức khoa học <i>Phần 2 :</i> Khoa học công nghệ - động lực của sự phát triển xã hội <i>Phần 3 :</i> Khoa học công nghệ ở Việt nam	10	5	15
5	Tổng	63 tiết	27 tiết	90 tiết

7. Phương pháp dạy học:

1. Thuyết trình
2. Thảo luận nhóm
3. Tự nghiên cứu

8. Phương pháp đánh giá:

1. Kiểm tra theo đơn vị học trình
2. Tiểu luận: 02 tiểu luận (Lịch sử triết học và các nguyên lý Mác-Lênin).
3. Thi chứng chỉ: Viết cải tiến.

9. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy

Bộ môn triết học Mác - Lê nin trường Đại học Y Hải Phòng

10. Cán bộ giảng dạy:

1. Ths-Gvc. Đào Nguyên Hùng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
2. Ths-Gvc. Hoàng Minh Hường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
3. Ths-Gvc. Nguyễn Tiến Trường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
4. TS-Gvc. Nguyễn Văn Hạ - Giám đốc trường Chính trị Tô Hiệu HP.

11. Tài liệu giảng dạy:

- Triết học dành cho cao học và nghiên cứu sinh nhà xuất bản chính trị quốc gia Hồ Chí Minh 1993 tập I, II , III.
- Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và X.
- Triết học Mác Lênin – Hội đồng lý luận TW –NXB chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

TÊN MÔN HỌC: NGOẠI NGỮ CHUYÊN NGÀNH

1. Số đơn vị học trình: 10 LT:10 TH: 0

2. Số tiết học: 150 LT:150 TH: 0

3. Số lần kiểm tra: 2

4. Số chứng chỉ: 1

1. Mục tiêu học phần

*Sinh viên sử dụng được ngữ pháp và vốn từ vựng của trình độ tương đương B1 theo Khung Châu Âu chung.

*Sinh viên giao tiếp được bằng ngoại ngữ tương đương B1 với bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

*Sinh viên sử dụng Ngoại ngữ để đọc hiểu và tra cứu được các tài liệu chuyên ngành Y

*Sinh viên sử dụng được một số cấu trúc ngữ pháp và từ vựng cơ bản, thường gặp trong y văn.

2. Mô tả học phần:

Học phần được chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (tương ứng với 05 đơn vị học trình, tức 75 tiết): Sinh viên thực hành các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với trình độ tương đương B1 theo khung Châu Âu. Sinh viên học từ vựng, ngữ pháp, các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo định hướng của các bài thi lấy chứng chỉ B1.

- Giai đoạn 2 (tương ứng với 05 đơn vị học trình, tức 75 tiết): Sinh viên được cung cấp từ vựng chuyên ngành và ngữ pháp thường gặp trong văn phong khoa học và các tài liệu chuyên ngành y.

3. Nội dung chi tiết:

10.1. Giai đoạn 1 (05 đơn vị học trình – 75 tiết)

STT		Số tiết
1	Unit1. Present tenses + Speaking	4
2	Unit 2. Past tenses + Speaking	4
3	Unit 4. Present perfect simple, present perfect continuous	4
4	Unit 5. Past perfect simple, past perfect continuous	4
5	Unit 7. Future time + Speaking	4
6	Unit 8. Preposition of time and place + Speaking	4
7	Unit 10. The passive 1	4
8	Unit 11. The passive 2	4
9	Revision	4
10	Vocabulary: Parts of the body + Body movement	4
11	Vocabulary: The senses + Feeling ill	4

12	Vocabulary: Injuries + At the doctor's	4
13	Vocabulary: In hospital + Reading: Stress	4
14	Reading: Drug abuse + Heart disease	4
15	Reading: Nutrition + Pregnancy	4
16	Group Presentation 1	4
17	Group Presentation 2	4
18	Group Presentation 3	4
19	Revision	3

1.1. Giai đoạn 2 (05 đơn vị học trình – 75 tiết):

STT	Tên bài	Số tiết
1	Unit 1. Shapes and Properties	4
2	Unit 2. Location	8
3	Unit 3. Structure	4
4	Unit 4. Revision A	4
5	Unit 5. Measurement	4

STT	Tên bài	Số tiết
6	Unit 6. Function	8
7	Unit 7. Actions in sequence	4
8	Unit 8. Revision B + Midterm Test	4
9	Unit 9. Quantity	4
10	Unit 10. Cause and Effect	8
11	Unit 11. Proportion	4
12	Unit 12. Revision C	4
13	Unit 13. Frequency and Probability	8
14	Unit 14. Method	4
15	Unit 15. Consolidation	3

4. Phương pháp dạy học:

- Thuyết trình, phát vấn
- Làm việc theo cặp/nhóm, thảo luận, đóng vai.

5. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Phần, bảng hoặc projector (power point),
- Loa, đài, tài liệu phát tay, tranh ảnh minh họa.

6. Lượng giá:

13.1. Đánh giá ban đầu:

- Hình thức: Trao đổi, đặt ra một số câu hỏi để đánh giá trình độ ngoại ngữ của sinh viên trước khi bắt đầu học phần.

13.2. Kiểm tra – đánh giá quá trình (Điều kiện dự thi hết học phần)

- Hình thức: Theo dõi thái độ, tác phong học tập của sinh viên. Đánh giá quá trình là điều kiện dự thi hết học phần.

- Điểm chuyên cần: được đánh giá dựa trên số buổi đi học và thái độ học tập tích cực trên lớp

- 01 bài kiểm tra giữa kỳ. Sinh viên đạt điểm kiểm tra giữa kỳ từ 5 trở lên mới được dự thi đánh giá cuối kỳ.

- Kết hợp điểm chuyên cần và Bài kiểm tra giữa kỳ là tiêu chí để xét Tư cách Sinh viên được dự thi đánh giá cuối kỳ.

13.3. Kiểm tra – đánh giá cuối kỳ

- 01 bài thi Nói hết học phần.

- 01 bài thi Viết hết học phần.

- Thi viết: Dạng bài thi viết tự luận 120 phút

- Trung bình cộng của Điểm thi Viết và thi Nói sẽ là điểm thi kết thúc học phần.

7. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Ngoại ngữ

8. Cán bộ tham gia giảng dạy:

+ GV Ths. Trần Thị Hòa

+ GV Ths. Đào Thị Mỹ Hạnh

+ GV Ths. Đồng Quỳnh Trang

+ GV Ths. Nguyễn Ngọc Toàn

9. Tài liệu học tập:

Giai đoạn 1: Tài liệu luyện thi B1 Châu Âu: Destination B1 – Grammar and Vocabulary. Macmillan Press.

Giai đoạn 2: Giáo trình English for Medical students (Centre of Human Resources for Health – Ministry of Health)

8	Một số kiểm định phi tham số khác: Tiêu chuẩn <i>Kolmogorov</i> , Kiểm định theo dấu, kiểm định đoạn mạch.	3	3
9	Tương quan tuyến tính đơn biến, hệ số tương quan tuyến tính, kiểm định mức độ tương quan. Đường hồi quy.	3	3
10	Tương quan đa biến. Lập đường hồi quy đa biến trên máy tính.	3	3
11	Tương quan giữa các biến định tính. Hệ số tương quan Q , hệ số tương quan F .	3	3
12	Liên quan giữa các đại lượng có thứ bậc, hệ số tương quan hạng <i>Spearman</i> , hệ số tương quan theo <i>Kendall</i> . Kiểm định tương quan theo, kiểm định sự độc lập.	3	3
TỔNG		30	30

7. Phương pháp dạy học:

- Thuyết trình
- Thực hành trên máy

8. Phương pháp đánh giá:

Xử lý số liệu và soạn thảo văn bản trên máy vi tính.

9. Chịu trách nhiệm giảng dạy

Bộ môn Toán - Trường Đại học Y Hải Phòng.

10. Cán bộ giảng dạy:

1. Ths. Nguyễn Tiến Thắng - Bộ môn Toán-Tin ĐHYHP.
2. Ths. Nguyễn Hạnh Dung - Bộ môn Toán-Tin ĐHYHP.

11. Tài liệu giảng dạy: Giáo trình giảng dạy do Bộ môn Toán-Tin ĐHYHP biên soạn.

12. Tài liệu tham khảo:

1. Giáo trình Lý thuyết xác suất và thống kê Y học (dùng cho học viên sau đại học), Bộ môn Toán - Đại học Y Dược Hải Phòng.

2. Lê Cự Linh, Thống kê y tế công cộng (Phần thống kê cơ bản), NXB Y học, 2009.
3. Nguyễn Cao Văn, Trần Thái Ninh, Lý thuyết xác suất và thống kê toán, NXB Giáo dục, 2002.
4. Nguyễn Ngọc Rạng, Thiết kế nghiên cứu và thống kê y học, NXB Y học, 2012.
5. Phạm Việt Cường, Thống kê y tế công cộng (Phần phân tích số liệu), NXB Y học, 2009.

B - Các môn hỗ trợ

TÊN MÔN HỌC: THẦN KINH

1. Số đơn vị học trình: 3 LT: 1 TH: 2
2. Số tiết học: 45 LT: 15 TH: 30
3. Số lần kiểm tra: 1
4. Số chứng chỉ: 1
5. Mục tiêu học tập: như mục tiêu đào tạo chung
6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Khám lâm sàng thần kinh	2	4
2	Hội chứng thần kinh trung ương	2	4
3	Hội chứng thần kinh ngoại biên	2	4
4	Thân não và các hội chứng thân não	2	4
5	Dây thần kinh tiền đình và hội chứng tiền đình	2	4
6	Dây thần kinh thính giác và các tổn thương thính	2	4
7	giác		
8	Khám phát hiện một số hội chứng tâm thần thường gặp trong bệnh lý thần kinh	3	6

7. Phương pháp dạy học

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm, tự nghiên cứu.

8. Phương pháp đánh giá:

- Trắc nghiệm.

9. Chịu trách nhiệm giảng dạy

Bộ môn Thần kinh Trường Đại học Y Hải Phòng.

10. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình giảng dạy do Bộ môn Thần kinh Trường ĐHY Hà Nội, ĐHY Hải Phòng biên soạn

Tên môn học: DƯỢC LÝ

1. Số đơn vị học trình: 5 LT: 3 TH: 2

2. Số tiết học: 75 LT: 45 TH: 30

3. Số lần kiểm tra: 1;

4. Số chứng chỉ: 1

5. Mục tiêu học tập: như mục tiêu đào tạo chung

1. Trình bày được cơ chế của dược động học để chọn được phương pháp dùng thuốc thích hợp, an toàn

2. Trình bày dược động học của các thuốc an thần kinh, chống trầm cảm, điều hòa hoạt động Tâm thần, chống động kinh, thuốc gây nghiện và methadone.

6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Dược động học ứng dụng trong lâm sàng	8	0
2	Sử dụng thuốc an toàn - hợp lý	2	0
3	Thông tin Dược + ADR	2	0
4	Tương tác thuốc	2	0
5	Thuốc an thần kinh	6	0
6	Thuốc chống trầm cảm	4	0
7	Thuốc điều hòa hoạt động Tâm thần + thuốc gây rối loạn Tâm thần	2	0
8	Thuốc chống động kinh và thuốc chữa Parkinson	4	0
	Thuốc giảm đau gây ngủ	2	0
9	Thuốc ngủ	2	0
10	Dược lý lâm sàng của một số thuốc gây nghiện và methadone	3	0
	Cộng	45	00

7. Phương pháp dạy học

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm, tự nghiên cứu.

8. Phương pháp đánh giá:

- Trắc nghiệm.

9. Chịu trách nhiệm giảng dạy

Bộ môn Dược lý Trường Đại học Y Hải Phòng.

10. Tài liệu giảng dạy: Giáo trình giảng dạy do Bộ môn Dược lý Trường ĐHY Hà Nội, ĐHY Hải Phòng biên soạn

TÊN MÔN HỌC 1: ĐỊNH HƯỚNG TÂM THẦN

1. Số đơn vị học trình: 9 LT: 3 TH: 6
2. Số tiết học : 135 LT: 45 TH: 90
3. Số chứng chỉ : 01

4. Mục tiêu học tập:

- 4.1. Phát hiện được các rối loạn tâm thần thường gặp trong cộng đồng
4.2. Phát hiện và xử trí kịp thời một số tình trạng cấp cứu và Thực hiện và đánh giá được một số phương pháp thăm dò chức năng trong tâm thần học

5. Nội dung:

STT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Rối loạn cảm giác tri giác	2	4
2	Rối loạn tư duy	2	4
3	Rối loạn hoạt động	3	6
4	Rối loạn ý thức	3	6
5	Rối loạn trí tuệ	2	4
6	Rối loạn trí nhớ, chú ý	2	4
7	Rối loạn cảm xúc	2	4
8	Kích động	1	2
9	Tự sát	1	2
10	Cấp cứu tâm thần	2	4
11	Điện não đồ	15	30
12	Một số test tâm lý trong tâm thần học	10	20
	Cộng	45	90

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, Powerpoint.
- Thảo luận nhóm, thực hành lâm sàng.

7. Chịu trách nhiệm giảng dạy:

Bộ môn Tâm thần Trường Đại Học Y Hải Phòng.

8. Cán bộ giảng dạy:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học Học viện Quân y
4. Ts Phạm văn Mạnh; Ths Nguyễn Quang Đại; Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
6. Ths Đoàn Hồng Quang; Bs CK II Ngô Thị Thu Hà; Bs CKII Nguyễn Thị Ngọc Vân Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
7. BSCKII Nguyễn Văn Dũng, Bệnh viện Bạch Mai

9. Lượng giá

Lí thuyết: thi viết, thi trắc nghiệm

Thực hành: Thi lâm sàng trên người bệnh

10. Tài liệu học tập :

1. *3. Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi (ICD10)*, Geneva, 1992
2. *Tâm thần học và tâm lý học y học*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2007
3. *Tâm thần học tập I*, Nxb. Y học Hà Nội, 1984
4. *Điện não đồ lâm sàng*
5. *Tâm thần học đại cương và điều trị các bệnh tâm thần*, Nxb. Y học Hà Nội,

11. Tài liệu tham khảo

Practice guideline for the treatment of psychiatric disorders compendium 2004, second edition, American psychiatry association (2004)

Concise text book of clinical psychiatry, Lippincott William & Wilkins, Kaplan & sadoc'k (2005)

TÊN MÔN HỌC 2: CÁC RỐI LOẠN TÂM THẦN NỘI SINH

1.Số đơn vị học trình: 10 LT: 4 TH: 6

2.Số tiết học : 150 LT: 60 TH: 90

3.Số chứng chỉ : 01

4.Mục tiêu học tập:

4.1. Khám, Phát hiện và chẩn đoán được các bệnh tâm thần nội sinh

4.2. Tổ chức quản lý, điều trị và phục hồi chức năng cho bệnh nhân mắc các bệnh tâm thần nội sinh

5. Nội dung:

STT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Bệnh Tâm thần phân liệt	8	20
2	Các rối loạn hoang tưởng	8	10
3	Rối loạn dạng phân liệt và loại phân liệt	8	10
4	Rối loạn loạn thần cấp	8	10
5	Rối loạn phân liệt cảm xúc	8	10
6	Loạn khí sắc	4	8
7	Rối loạn cảm xúc lưỡng cực	8	12
8	Trầm cảm tái diễn	8	10
Cộng		60	90

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, Powerpoint.
- Thảo luận nhóm, thực hành lâm sàng.

7. Chịu trách nhiệm giảng dạy:

Bộ môn Tâm thần Trường Đại Học Y Hải Phòng.

8. Cán bộ giảng dạy:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học Học viện Quân y
4. TS Phạm Văn Mạnh; Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
5. Ths Nguyễn Quang Đại; Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
6. Ths Đoàn Hồng Quang; Bs CK II Ngô Thị Thu Hà; Bs CKII Nguyễn Thị Ngọc Vân Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
7. BSCKII Nguyễn Văn Dũng, Bệnh viện Bạch Mai

9. Lượng giá

Lí thuyết: thi viết, thi trắc nghiệm

Thực hành: Thi lâm sàng trên người bệnh

10. Tài liệu học tập

1. *Bệnh học tâm thần*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2005
2. *Bệnh học Tâm thần phần nội sinh*, Tài liệu giảng dạy sau đại học, Bộ môn Tâm thần trường Đại học Y Hà nội, 2001
3. *Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi (ICD10)*, Geneva, 1992, *DSM 4*
5. *Cơ sở lâm sàng tâm thần học, bộ môn tâm thần Đại học y Hà nội 2009*

11. Tài liệu tham khảo

Practice guideline for the treatment of psychiatric disorders compendium 2004, second edition, American psychiatry association (2004)

Concise text book of clinical psychiatry, Lippincott William & Wilkins, Kaplan & sadoc'k (2005)

TÊN MÔN HỌC 3: CÁC RỐI LOẠN TÂM THẦN THỰC TỒN

1.Số đơn vị học trình: 10

LT: 4

TH: 6

2.Số tiết học : 150

LT: 60

TH: 90

3.Số chứng chỉ : 01

4.Mục tiêu học tập:

4.1. Khám, Phát hiện và chẩn đoán được Các rối loạn tâm thần thực tồn

4.2. Tổ chức quản lý, điều trị và phục hồi chức năng cho bệnh nhân mắc Các rối loạn tâm thần thực tồn

5. Nội dung:

STT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Đại cương các rối loạn tâm thần thực tồn	10	10
2	Mất trí trong một số bệnh lý thực tồn	15	20
3	Các rối loạn tâm thần khác do tổn thương não và rối loạn chức năng não và bệnh cơ thể (u não, động kinh, nhiễm độc...)	15	30
4	Các rối loạn hành vi và nhân cách do bệnh lý não, tổn thương não và rối loạn chức năng não(u não, động kinh, nhiễm độc...)	20	30
Cộng		60	90

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, Powerpoint.
- Thảo luận nhóm, thực hành lâm sàng.

7. Chịu trách nhiệm giảng dạy:

Bộ môn Tâm thần Trường Đại Học Y Hải Phòng.

8. Cán bộ giảng dạy:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học Học viện Quân y
3. Ts Phạm văn Mạnh; Ths Nguyễn Quang Đại; Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
4. Ths Đoàn Hồng Quang; Bs CK II Ngô Thị Thu Hà; Bs CKII Nguyễn Thị Ngọc Vân Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng

9. Lượng giá

Lí thuyết: thi viết, thi trắc nghiệm

Thực hành: Thi lâm sàng trên người bệnh

10. Tài liệu học tập

1. *Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi (ICD10)*, Geneva, 1992
2. *Tâm thần học và tâm lý học y học*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2007
3. *Bệnh học tâm thần*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2005
4. *Rối loạn tâm thần thực tổn, bài giảng dành cho sau Đại học*, Bộ môn Tâm thần, ĐH Y Hà Nội, 2000
5. *Bài giảng HIV/AIDS, ma túy và rượu*, NXB y học 2010

11. Tài liệu tham khảo

Practice guideline for the treatment of psychiatric disorders compendium 2004, second edition, American psychiatry association (2004)

Concise text book of clinical psychiatry, Lippincott William & Wilkins, Kaplan & sadoc'k (2005)

TÊN MÔN HỌC 4: LẠM DỤNG CHẤT

VÀ CÁC RỐI LOẠN LIÊN QUAN ĐẾN STRESS

1.Số đơn vị học trình: 10 LT: 4 TH: 6

2.Số tiết học : 150 LT: 60 TH: 90

3.Số chứng chỉ : 01

4. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

4.1. Khám, Phát hiện và chẩn đoán được Các rối loạn liên quan đến stress thường gặp, rượu và ma túy

4.2. Tổ chức quản lý, điều trị và phục hồi chức năng cho bệnh nhân mắc Các rối loạn liên quan đến stress, rượu và ma túy

5. Nội dung:

STT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Đại cương các bệnh tâm căn	6	0
2	Rối loạn giấc ngủ	5	8
3	Rối loạn lo âu (ám ảnh, lo âu lan tỏa..)	7	12
4	Phản ứng với stress cấp và rối loạn sự thích ứng, rối loạn stress sau sang chấn (PTSD)	7	12
5	Rối loạn phân ly	7	8
6	Rối loạn dạng cơ thể	7	8
7	Lạm dụng rượu, nghiện rượu và các rối loạn tâm thần do rượu	7	18
8	Ma túy và nghiện ma túy	7	12
9	Nghiện các chất dạng thuốc phiện	7	12
	cộng	60	90

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, Powerpoint.
- Thảo luận nhóm, thực hành lâm sàng.

7. Chịu trách nhiệm giảng dạy:

Bộ môn Tâm thần Trường Đại Học Y Hải Phòng.

8. Cán bộ giảng dạy:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học Học viện Quân y
3. TS Phạm Văn Mạnh; Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
4. Ths Nguyễn Quang Đại - Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
5. Ths Đoàn Hồng Quang - Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
6. Bs CK II Ngô Thị Thu Hà - Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
7. Bs CKII Nguyễn Thị Ngọc Vân - Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
8. Bs CK2 Nguyễn Văn Dũng - Bệnh viện Bạch Mai

9. Lượng giá

Lí thuyết: thi viết, thi trắc nghiệm; Thực hành: Thi lâm sàng trên người bệnh

10. Tài liệu học tập

1. *Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi (ICD10)*, Geneva, 1992
2. *Bệnh học tâm thần*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2005
3. *Các rối loạn liên quan với stress và điều trị học trong tâm thần*, Tài liệu giảng dạy sau Đại học, Bộ môn Tâm thần, Trường Đại học Y Hà nội, , 2003
4. *Cơ sở lâm sàng tâm thần học, bộ môn tâm thần Đại học y Hà nội 2009*
5. *Bài giảng HIV/AIDS, ma túy và rượu*, NXB y học 2010

11. Tài liệu tham khảo

Practice guideline for the treatment of psychiatric disorders compendium 2004, second edition, American psychiatry association (2004)

Concise text book of clinical psychiatry, Lippincott William & Wilkins, Kaplan & Sadock (2005)

TÊN MÔN HỌC 5:
CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ BỆNH TÂM THẦN

- 1. Số đơn vị học trình:** 9 LT: 3 TH: 6
2. Số tiết học : 135 LT: 45 TH: 90
3. Số chứng chỉ : 01

4. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

4.1. Trình bày được các phương pháp điều trị bệnh tâm thần

4.2. Tổ chức quản lý, điều trị và phục hồi chức năng cho bệnh nhân tâm thần

5. Nội dung:

STT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Đại cương các phương pháp chữa bệnh tâm thần	5	0
2	Các liệu pháp hóa dược và phân loại các thuốc hướng tâm thần	8	15
3	Nguyên tắc sử dụng và tác dụng lâm sàng của các	8	15
4	thuốc hướng thần	6	10
5	Một số thuốc hướng thần mới	9	20
6	Liệu pháp tâm lý	4	15
7	Liệu pháp sốc điện	2	15
8	Phục hồi chức năng tâm thần	3	10
	Cộng	45	90

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, Powerpoint.
- Thảo luận nhóm, thực hành lâm sàng.

7. Chịu trách nhiệm giảng dạy:

Bộ môn Tâm thần Trường Đại Học Y Hải Phòng.

8. Cán bộ giảng dạy:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học Học viện Quân y
3. Ts Phạm văn Mạnh; Ths Nguyễn Quang Đại; Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
4. Ths Đoàn Hồng Quang; Bs CK II Ngô Thị Thu Hà; Bs CKII Nguyễn Thị Ngọc Vân Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng

9. Lượng giá

Lí thuyết: thi viết, thi trắc nghiệm

Thực hành: Thi lâm sàng trên người bệnh

10. Tài liệu học tập

1. *Tâm thần học đại cương và điều trị các bệnh tâm thần*, Nxb. Y học Hà Nội,
2. *Các rối loạn liên quan với stress và điều trị học trong tâm thần*, Tài liệu giảng dạy sau Đại học, Bộ môn Tâm thần, Trường Đại học Y Hà nội, , 2003

11. Tài liệu tham khảo

1. *Cơ sở lâm sàng tâm thần học, bộ môn tâm thần Đại học y Hà nội 2009*
2. *Practice guideline for the treatment of psychiatric disorders compendium 2004, second edition*, American psychiatry association (2004)
3. *Concise text book of clinical psychiatry*, Lippincott William & Wilkins, Kaplan & sadoc'k (2005)

TÊN MÔN HỌC 6: GIÁM ĐỊNH PHÁP Y TÂM THẦN

1. Số đơn vị học trình: 9 LT: 3 TH: 6

2. Số tiết học : 135 LT: 45 TH: 90

3. Số chứng chỉ : 01

4. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

4.1. Trình bày được các qui trình giám định pháp y tâm thần

4.2. Tổ chức, tham gia giám định pháp y một số bệnh tâm thần thường liên quan đến pháp luật

5. Nội dung:

STT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Đại cương về Giám định pháp y tâm thần	3	0
2	Quy trình kỹ thuật chung giám định pháp y tâm thần	7	0
3	Quy trình kỹ thuật giám định pháp y tâm thần về rối loạn tâm thần do chấn thương sọ não giai đoạn cấp	5	15
4	Quy trình kỹ thuật giám định pháp y tâm thần về rối loạn tâm thần do chấn thương sọ não giai đoạn muộn	5	15
5	Quy trình kỹ thuật giám định pháp y về bệnh TTPL	10	30
6	Quy trình kỹ thuật giám định pháp y về rối loạn cảm xúc lưỡng cực	7	15
7	Quy trình kỹ thuật giám định pháp y về bệnh động kinh	8	15
	Cộng	45	90

6. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình, Powerpoint.
- Thảo luận nhóm, thực hành lâm sàng.

7. Chịu trách nhiệm giảng dạy:

Bộ môn Tâm thần Trường Đại Học Y Hải Phòng.

8. Cán bộ giảng dạy:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học Học viện Quân y
3. TS Phạm Văn Mạnh, Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
4. ThS Nguyễn Quang Đại, Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
5. Ths Đoàn Hồng Quang, Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
6. Bs CK II Ngô Thị Thu Hà, Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
7. Bs CKII Nguyễn Thị Ngọc Vân, Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng

9. Lượng giá

Lí thuyết: thi viết, thi trắc nghiệm

Thực hành: Thi lâm sàng trên người bệnh

10. Tài liệu học tập

1. *Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi (ICD10)*, Geneva, 1992
2. *Tâm thần học đại cương và điều trị các bệnh tâm thần*, Nxb. Y học Hà Nội,
3. *Các rối loạn liên quan với stress và điều trị học trong tâm thần*, Tài liệu giảng dạy sau Đại học, Bộ môn Tâm thần, Trường Đại học Y Hà nội, , 2003

11. Tài liệu tham khảo

1. *Cơ sở lâm sàng tâm thần học, bộ môn tâm thần Đại học y Hà nội 2009*
- 2 *Practice guideline for the treatment of psychiatric disorders compendium 2004, second edition*, American psychiatry association (2004)
3. *Concise text book of clinical psychiatry, Lippincott William & Wilkins, Kaplan & sadoc'k (2005)*

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình: Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Tâm thần

2. Kế hoạch sắp xếp nội dung và quỹ thời gian:

2.1. Nội dung:

Xếp lịch học theo thứ tự sau:

- Các môn chung học trong học kỳ I.
- Các môn cơ sở và hỗ trợ học trong học kỳ II.
- Các môn chuyên ngành học trong học kỳ III và IV.
- Riêng môn ngoại ngữ học xen kẽ với các môn trên trong học kỳ I, II, III.
- Thi tốt nghiệp vào học kỳ IV.
- Trong thời gian này có 4 tuần đi thực địa: tại các trung tâm y tế quận, huyện, các trạm y tế xã, phường, các trường tiểu học có chương trình nha học đường.

1 đơn vị học trình lý thuyết = 15 tiết chuẩn = 15 tiết lý thuyết

1 đơn vị học trình thực hành tại Bv = 15 tiết chuẩn = 45 tiết thực hành

1 đơn vị học trình tại phòng học hoặc phòng xét nghiệm = 15 tiết chuẩn = 30 tiết thực hành.

2.2. Quỹ thời gian (tính theo tuần)

Học kỳ	Học tập	Thi	Tết/Hè	Hoạt động khác	Dự trữ	Tổng
I	18	2	3	1	1	25
II	18	2	3	1	1	25
III	18	2	3	1	1	25
IV	16	4	3	1	1	25
Tổng	70	10	12	4	4	100

3. Thực hành lâm sàng và thực tế tại cộng đồng:

3.1. Thực hành lâm sàng:

Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng

Bệnh viện trường Đại học Y Hải Phòng.

Các phòng khám, phòng thực hành, xét nghiệm của Trường Đại học Y Hải Phòng.

3.2. Thực tế tại cộng đồng:

Trung tâm y tế 5 quận huyện thuộc Hải Phòng.

Các Trạm y tế xã, phường

4. Kiểm tra, thi:

4.1. Kiểm tra sau mỗi môn học:

- Lý thuyết: thi viết cải tiến, trắc nghiệm để đánh giá kiến thức.
- Thực hành: chỉ tiêu thực hành, bảng kiểm, để đánh giá khả năng thực hành tay nghề.

4.2. Thi tốt nghiệp:

- Lý thuyết: Thi viết cải tiến.
- Thực hành: Trình bày bệnh án, tay nghề về một bệnh cụ thể sau khi bóc thăm.

4.3. Cách tính điểm:

- Thi lý thuyết: thang điểm 10.
- Thi thực hành tay nghề: làm thủ thuật - thang điểm 10
- Thi thực hành bệnh án: làm bệnh án - thang điểm 10.
- Thiếu điểm hoặc không đạt điểm môn học nào thì thi lại môn học đó (chỉ thi lại một lần).

* 3 điểm này độc lập tương đương nhau.

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY TỪNG MÔN HỌC

1. Môn: Triết học

1. Ths. Đào Nguyên Hùng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
2. Ths. Hoàng Minh Hương - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
3. Ths. Nguyễn Tiến Trường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.

2. Môn: Ngoại ngữ chuyên ngành

1. Ths. Trần Thị Thanh Hương - Bộ môn Ngoại ngữ ĐHYHP.
2. Ths. Nguyễn Ánh Hồng - Bộ môn Ngoại ngữ ĐHYHP.

3. Môn: Tin học

1. ThS. Nguyễn Tiến Thắng - Bộ môn Toán- Lý-Tin ĐHYHP.
2. ThS. Nguyễn Hạnh Dung - Bộ môn Toán- Lý-Tin ĐHYHP.

4. Môn: Dược lý:

1. PGS Ts Nguyễn Văn Hùng khoa Dược ĐHYHP
2. Ths Nguyễn Thị Loan khoa Dược ĐHYHP

5. Môn: Thần kinh

1. BS Nguyễn Bá Bôi, Bộ môn Thần kinh ĐHYHP
2. ThS Ngô Văn Dũng Bộ môn Thần kinh ĐHYHP

6. Các môn chuyên ngành:

1. PGS .TS Nguyễn Kim Việt – Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hà Nội
2. PGS. TS. Cao Tiến Đức - Bộ môn Tâm thần – Tâm lý y học HVQY
3. TS Phạm Văn Mạnh - Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
4. ThS Nguyễn Quang Đại - Bộ môn Tâm thần - Đại học Y Hải Phòng
5. ThS Đoàn Hồng Quang - Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
6. BSCK II Ngô Thị Thu Hà - Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
7. BSCKII Nguyễn Thị Ngọc Vân - Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
8. BSCKII Nguyễn Văn Dũng, Bệnh viện Bạch Mai

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*